

Số: 1852/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong các lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Tờ trình số 3771/TTr-STC, 3773/TTr-STC, 3774/TTr-STC, 3777/TTr-STC ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Danh mục thủ tục hành chính sa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong các lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; quản lý công sản, tài chính đất đai; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông



ng nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND cấp xã và UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PT, NgM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC TRONG CÁC LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ; QUẢN LÝ CÔNG SẢN, TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI; THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH; PHÍ, LỆ PHÍ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, SỞ XÂY DỰNG, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ VÀ UBND TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1852 /QĐ-UBND ngày 27 / 6 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

A. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	<p>Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (Mã TTHC: 1.001612)</p> <p>Sửa đổi thủ tục tại số thứ tự 01 danh mục kèm theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 08/07/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về Điều chỉnh thủ tục hành chính lĩnh vực hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none">- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng;- Đăng ký trực tuyến: 0 đồng	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP);- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP);- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>ương (Thông tư số 85/2019/TT-BTC);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT); - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Thông tư số 43/2025/TT-BTC); - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 28/7/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND); - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>ngày 11/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024)</p> <p>- Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (Quyết định số 2102/QĐ-BTC).</p>
2	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (MTTHC: 2.000720)</p> <p>Sửa đổi thủ tục tại số thứ tự 02 danh mục kèm theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 08/07/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về Điều chỉnh thủ tục hành chính lĩnh vực hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, thị xã, thành phố</p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: 0 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	(UBND cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa				- Quyết định số 2102/QĐ-BTC.
3	<p>Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh (MTTHC: 1.001570)</p> <p>Sửa đổi thủ tục tại số thứ tự 03 danh mục kèm theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 08/07/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về Điều chỉnh thủ tục hành chính lĩnh vực hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2102/QĐ-BTC.
4	<p>Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (MTTHC:1.001266)</p> <p>Sửa đổi thủ tục tại số thứ tự 04 danh</p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	mục kèm theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 08/07/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về Điều chỉnh thủ tục hành chính lĩnh vực hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	sơ hợp lệ	công cấp xã		- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2102/QĐ-BTC.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (MTTHC: 2.000575) Sửa đổi thủ tục tại số thứ tự 05 danh mục kèm theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 08/07/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về Điều chỉnh thủ tục hành chính lĩnh vực hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: 0 đồng	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2102/QĐ-BTC.

II. Lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	<p>Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.</p> <p>(MSTTHC: 2.002635)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: 0 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 92/2024/NĐ-CP); - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác (Nghị định số 77/2019/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và quy định nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã (Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT);

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>- Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Thông tư số 43/2025/TT-BTC);</p> <p>- Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 28/7/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND);</p> <p>- Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024)</p> <p>- Quyết định số 2103/QĐ-BTC ngày</p>

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (Quyết định số 2103/QĐ-BTC).
2.	<p>Đề nghị <i>thu hồi</i> Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo.</p> <p>(Mã TTHC: 2.002636)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: 0 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3.	<p>Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023</p> <p>(Mã TTHC: 2.002637)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu phí tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
4.	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy</p> <p>(Mã TTHC: 2.002638)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu phí tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa</i>				<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
5.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác; (Mã TTHC: 2.002639)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu phí tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
6.	<p>Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002640)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu phí tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					-- Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
7.	<p>Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác</p> <p>(Mã TTHC: 2.002641)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu phí tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
8.	<p>Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác</p> <p>(Mã TTHC: 2.002642)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	<p>* Trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác:</p> <p>- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ theo quy định.</p> <p>* Trường hợp đăng ký chấm dứt</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu phí tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>hoạt động tổ hợp tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn (thời hạn 03 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo tình trạng tổ hợp tác đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác). 			<p>-- Quyết định số 2103/QĐ-BTC.</p>

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
9.	<p>Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002643)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
10.	<p>Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002644)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11.	<p>Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</p> <p>(Mã TTHC: 2.002645)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
12.	<p>Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài</p> <p>(Mã TTHC: 2.002646)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
13.	<p>Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</p> <p>(Mã STTHC: 2.002648)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
14.	<p>Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</p> <p>(Mã TTHC: 2.002649)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
15.	<p>Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</p> <p>(Mã TTHC: 2.002650)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
16.	<p>Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất</p> <p>(Mã TTHC: 1.005280)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>				
17.	<p>Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 2.002123) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
18.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã TTHC: 1.005277) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố</i></p>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>				- Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
19.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004901) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
20.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã TTHC: 1.004979) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố</i>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>				- Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
21.	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001958) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
22.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005378) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số</i>	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>				- Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
23.	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 1.005377) (Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
24.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	xã (Mã TTHC: 2.001973) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>				<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
25.	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004982) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. - Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký giải thể. - Trong vòng 6 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký 	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		kinh doanh nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mà không nhận được hồ sơ đăng ký giải thể.			
26.	<p>Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005010) <i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	<p>- Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong nước: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. Kết thúc thời hạn</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<p>- Đăng ký trực tiếp: 100.000 đồng; - Đăng ký trực tuyến: không thu phí.</p>	<p>- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.</p>

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý			

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác.</p> <p>- Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài:</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.</p>			
27.	<p>Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002226)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	<p>Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ (trong ngày)</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
28.	<p>Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002228)</p> <p><i>(sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	<p>Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ (trong ngày)</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; - Quyết định số 2103/QĐ-BTC.
29.	<p>Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002668)</p> <p><i>(Sửa đổi thủ tục công bố tại Quyết định số 2734/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)</i></p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND;

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 2103/QĐ-BTC.

III. LĨNH VỰC PHÍ, LỆ PHÍ

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
-----------	---------------------------	-----------------------------	-----------------	-----------------------------	-----------------------

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (Mã TTHC: 1.008603)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Các cơ sở thực hiện nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường) hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP); - Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính .
2	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải (Mã TTHC: 1.013040)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Các cơ sở xả khí thải thực hiện nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường) hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; - Luật Phí lệ phí ngày 25/11/2015; - Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; - Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>phí bảo vệ môi trường đối với khí thải;</p> <p>- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP);</p> <p>- Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính .</p>

IV. Lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	<p>Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế (Mã TTHC: 3.000410)</p>	<p>1. Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp xã: 22 ngày. 2. Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 29 ngày.</p>	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Chưa quy định	<p>- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị định số 77/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;</p> <p>- Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</p>
2.	<p>Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Mã TTHC: 1.012994)</p>	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Chưa quy định	<p>- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<p>quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
3.	<p>Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (Mã TTHC: 3.000327)</p>	<p>60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>1. Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do UBND tỉnh quản lý: nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn).</p> <p>2. Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây</p>	<p>Chưa quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			dựng do UBND cấp huyện quản lý: nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã		tăng thủy lợi; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
4.	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại (Mã TTHC: 3.000326)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Xây dựng).	Chưa quy định	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
5.	Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Mã TTHC:3.000424)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Xây dựng).	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt; - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
6.	Khai thác tài sản KCHT đường sắt quốc gia/đô thị theo phương	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy	Chưa quy	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>thức cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác (đối với tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia)</p> <p>(Mã TTHC: 3.000425)</p>		Sở Xây dựng).	định	<p>Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt;</p> <p>- Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</p>
7.	<p>Điều chuyển tài sản KCHT đường sắt quốc gia/đô thị.</p> <p>(Mã TTHC:3.000429)</p>	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Xây dựng).	Chưa quy định	<p>- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<p>ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt;</p> <p>- Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</p>
8.	<p>Sử dụng tài sản KCHT đường sắt quốc gia/đô thị để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Mã TTHC: 3.000434)</p>	<p>30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Xây dựng).</p>	<p>Chưa quy định</p>	<p>- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt;</p> <p>- Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số Quyết định đã công bố TTHC bị bãi bỏ
1	2.002227	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	Căn cứ Quyết định số 2103/QĐ-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	Ủy ban nhân dân cấp xã	Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh